

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 151/2020/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2020

NGHỊ ĐỊNH

Bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

Chính phủ ban hành Nghị định bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Chính phủ ban hành.

Điều 1. Bãi bỏ toàn bộ văn bản quy phạm pháp luật

Bãi bỏ toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật sau đây:

1. Quyết định số 243-CP ngày 28 tháng 6 năm 1979 của Hội đồng Chính phủ về tổ chức bộ máy, biên chế của các trường phổ thông.

2. Nghị định số 153-HĐBT ngày 20 tháng 11 năm 1984 của Hội đồng Bộ trưởng quy định các danh hiệu Nhà giáo nhân dân và Nhà giáo ưu tú.

3. Nghị định số 52-HĐBT ngày 26 tháng 4 năm 1986 của Hội đồng Bộ trưởng về việc xét tặng danh hiệu Nhà giáo nhân dân và Nhà giáo ưu tú.

4. Nghị định số 23-HĐBT ngày 24 tháng 01 năm 1991 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành 5 điều lệ: khám bệnh, chữa bệnh bằng y học dân tộc, thuốc phòng bệnh, chữa bệnh; điều lệ vệ sinh; khám, chữa bệnh và phục hồi chức năng; thanh tra nhà nước về y tế.

5. Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

6. Nghị định số 94/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 136/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 8 năm 2007 về xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam.

7. Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

8. Nghị định số 17/2019/NĐ-CP ngày 01 tháng 02 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 07/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục thực hiện thí điểm cấp thị thực điện tử cho người nước ngoài nhập cảnh Việt Nam.

9. Nghị định số 55/2008/NĐ-CP ngày 24 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

10. Nghị định số 184/2007/NĐ-CP ngày 17 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

11. Nghị định số 101/2008/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2008 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

12. Nghị định số 34/2009/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2009 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

13. Nghị định số 29/2010/NĐ-CP ngày 25 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

14. Nghị định số 23/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2011 của Chính phủ về điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

15. Nghị định số 35/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

16. Nghị định số 73/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

17. Nghị định số 09/2015/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội và trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc.

18. Nghị quyết số 07/2006/NQ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bình Thuận.

19. Nghị quyết số 08/2006/NQ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 tỉnh Tuyên Quang.

20. Nghị quyết số 09/2006/NQ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bắc Ninh.

21. Nghị quyết số 10/2006/NQ-CP ngày 26 tháng 5 năm 2006 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Điện Biên.

22. Nghị quyết số 15/2006/NQ-CP ngày 16 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Vĩnh Phúc.

23. Nghị quyết số 16/2006/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Lào Cai.

24. Nghị quyết số 17/2006/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bến Tre.

25. Nghị quyết số 18/2006/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Quảng Ninh.

26. Nghị quyết số 19/2006/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Thừa Thiên Huế.

27. Nghị quyết số 20/2006/NQ-CP ngày 29 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Thái Nguyên.

28. Nghị quyết số 21/2006/NQ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Yên Bái.

29. Nghị quyết số 26/2006/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bạc Liêu.

30. Nghị quyết số 27/2006/NQ-CP ngày 31 tháng 10 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Thanh Hóa.

31. Nghị quyết số 29/2006/NQ-CP ngày 09 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Quảng Nam.

32. Nghị quyết số 30/2006/NQ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về việc xét duyệt quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Đắk Nông.

33. Nghị quyết số 31/2006/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Tây Ninh.

34. Nghị quyết số 32/2006/NQ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2006 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Vĩnh Long.

35. Nghị quyết số 33/2006/NQ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Quảng Bình.

36. Nghị quyết số 35/2006/NQ-CP ngày 11 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Đắk Lắk.

37. Nghị quyết số 36/2006/NQ-CP ngày 28 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của thành phố Hải Phòng.

38. Nghị quyết số 04/2007/NQ-CP ngày 23 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Ninh Bình.

39. Nghị quyết số 05/2007/NQ-CP ngày 25 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bình Phước.

40. Nghị quyết số 06/2007/NQ-CP ngày 29 tháng 01 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

41. Nghị quyết số 08/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Long An.

42. Nghị quyết số 09/2007/NQ-CP ngày 07 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh An Giang.

43. Nghị quyết số 10/2007/NQ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của thành phố Hồ Chí Minh.

44. Nghị quyết số 11/2007/NQ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Hậu Giang.

45. Nghị quyết số 12/2007/NQ-CP ngày 13 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) thành phố Cần Thơ.

46. Nghị quyết số 13/2007/NQ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Hà Nam.

47. Nghị quyết số 14/2007/NQ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Nam Định.

48. Nghị quyết số 15/2007/NQ-CP ngày 27 tháng 02 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Hải Dương.

49. Nghị quyết số 18/2007/NQ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Cao Bằng.

50. Nghị quyết số 19/2007/NQ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Lâm Đồng.

51. Nghị quyết số 21/2007/NQ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Lai Châu.

52. Nghị quyết số 22/2007/NQ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Quảng Ngãi.

53. Nghị quyết số 23/2007/NQ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Cà Mau.

54. Nghị quyết số 24/2007/NQ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Thái Bình.

55. Nghị quyết số 25/2007/NQ-CP ngày 04 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Phú Yên.

56. Nghị quyết số 29/2007/NQ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Đồng Nai.

57. Nghị quyết số 30/2007/NQ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Quảng Trị.

58. Nghị quyết số 31/2007/NQ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Hưng Yên.

59. Nghị quyết số 33/2007/NQ-CP ngày 02 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bắc Giang.

60. Nghị quyết số 37/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Lạng Sơn.

61. Nghị quyết số 38/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Trà Vinh.

62. Nghị quyết số 39/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Ninh Thuận.

63. Nghị quyết số 40/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Tiền Giang.

64. Nghị quyết số 41/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của thành phố Đà Nẵng.

65. Nghị quyết số 42/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Hà Tây.

66. Nghị quyết số 43/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Kon Tum.

67. Nghị quyết số 44/2007/NQ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Sơn La.

68. Nghị quyết số 46/2007/NQ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Khánh Hòa.

69. Nghị quyết số 47/2007/NQ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Đồng Tháp.

70. Nghị quyết số 50/2007/NQ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Nghệ An.

71. Nghị quyết số 55/2007/NQ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bình Định.

72. Nghị quyết số 56/2007/NQ-CP ngày 20 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Phú Thọ.

73. Nghị quyết số 57/2007/NQ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Bình Dương.

74. Nghị quyết số 58/2007/NQ-CP ngày 28 tháng 11 năm 2007 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Bắc Kạn.

75. Nghị quyết số 01/2008/NQ-CP ngày 08 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Gia Lai.

76. Nghị quyết số 04/2008/NQ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Sóc Trăng.

77. Nghị quyết số 07/2008/NQ-CP ngày 21 tháng 3 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Kiên Giang.

78. Nghị quyết số 11/2008/NQ-CP ngày 29 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của tỉnh Hòa Bình.

79. Nghị quyết số 14/2008/NQ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) tỉnh Hà Tĩnh.

80. Nghị quyết số 18/2008/NQ-CP ngày 11 tháng 8 năm 2008 của Chính phủ về việc điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 tỉnh Bắc Ninh.

81. Nghị quyết số 28/2008/NQ-CP ngày 04 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về việc xét duyệt kế hoạch sử dụng đất 5 năm (2006 - 2010) của thành phố Hà Nội.

82. Nghị quyết số 31/2008/NQ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Chính phủ về việc xét duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2010 và kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối của tỉnh Long An.

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày 30 tháng 12 năm 2020.

2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, PL (2b).

**TM. CHÍNH PHỦ
THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Xuân Phúc